

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4603**/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày **05** tháng **9** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 3 dự án: Nâng cấp, cải tạo tỉnh lộ 130
(San Thàng – Thèn Sin – Mường So)**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy
định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi
Nhà nước thu hồi đất;
Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND
tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện
thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa
bàn tỉnh Lai Châu;
Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND thành phố
Lai Châu về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần
3 dự án: Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So);
Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai
Châu tại Tờ trình số **678**/TTr-TNMT ngày **30/ 8**/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Thào Thị Den và ông
Hoàng Đức Sin – Cư trú tại: Bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai
Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là:
25.505.621 đồng.

*(Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu năm trăm linh năm nghìn sáu trăm hai
mươi một đồng)*

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao
đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc
niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND xã San Thàng.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình bà Thào Thị Den và ông Hoàng Đức Sỉn có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND xã San Thành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- BQLDA Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Lai Châu;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ BỔ SUNG LẦN 3

Dự án: Nâng cấp, cải tạo tỉnh lộ 130 (San Thành - Thèn Sin - Mường So)

(Kèm theo Quyết định số: 4603 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Họ và tên: Thảo Thị Den, Hoàng Đức Sin				
	Địa chỉ thường trú: Bản Chín Chu Chải-xã San Thành				
	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (a+b+c).				25,505,622
a	Về đất				14,065,500
1	Diện tích thu hồi	m ²	50.2		
2	Loại đất:				
	Đất ở Nông thôn	m ²	17.9	550,000	9,845,000
	Đất ở Nông thôn (ông Bùi Văn Tuấn đang sử dụng)	m ²	6.0	550,000	3,300,000
	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	m ²	26.3	35,000	920,500
	Vị trí: vị trí 1, khu vực 1 xã San Thành				
	Nguồn gốc sử dụng đất: Đã được cấp GCN QSD đất số phát hành BC467540 do UBND TX Lai Châu (nay là TP Lai Châu) cấp ngày 22/7/2013. Phần diện tích thuộc thửa 107 (bản đồ GPMB) là thửa 16 tờ bản đồ địa chính 42 có nguồn gốc do gia đình ông Hoàng Đức Sin và bà Thảo Thị Den khai hoang trước năm 1993 (không có giấy tờ) sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp. Đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp.				
b	Về tài sản vật kiến trúc (Toàn bộ tài sản do ông Hoàng Đức Sin - Thảo Thị Den tạo lập năm 2011 (bao gồm cả tài sản của ông Bùi Văn Tuấn), khi tạo lập tài sản không bị lập biên bản vi phạm hành chính. Tài sản sử dụng ổn định, không tranh chấp, tài sản được tạo lập trước kế hoạch sử dụng đất)				7,302,222
1	Tường xây gạch bi T12cm (15.8*1.9)	m ²	30.0	63,800	1,915,276
2	Tường xây gạch bi T12cm (1.5*1.9)	m ²	2.9	63,800	181,830
3	Trụ BTCT (0.3*0.3*2.3)*2	m ²	0.4	696,850	288,496
4	Tường xây gạch bi T12cm (2.3*1.9)	m ²	4.4	63,800	278,806
5	Cổng sắt (2.7*1.9)	m ²	5.1	61,600	316,008
6	Tấm đan BTCT (2.3*1.3*0.1)	m ²	0.3	696,850	208,358
7	Nền BT đá dăm dày 10 cm (1.0*3.2)	m ²	3.2	41,800	133,760
8	Bờ xây hoàn chỉnh	m	3.0	24,200	72,600
9	Nền BT đá dăm dày 10 cm (2*1)	m ²	2.0	41,800	83,600
	Tài sản do ông Bùi Văn Tuấn đang sử dụng				
1	Bán mái khung sắt lợp pro (1.5*5)	m	7.5	334,400	2,508,000
2	Nền BT đá dăm dày 10 cm (1.5*5)	m	7.5	83,600	627,000
3	Tấm đan BTCT (1.3*3.8*0.1)		0.5	1,393,700	688,488
c	Về cây cối hoa màu				1,376,400
1	Cây bơ R>4m	cây	1.0	840,000	840,000
2	Cây thuốc nam đã cho thu hoạch	cây	3.0	54,000	162,000
3	Chậu cây cảnh	chậu	1.0	24,000	24,000



TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
	Cây cối hoa màu ông Tuấn đang sử dụng				
1	Cây bơ trồng hạt năm thứ 3	cây	1.0	132,000	132,000
2	Giàn su su	m2	4.0	9,600	38,400
3	Cây vôi	cây	1.0	132,000	132,000
4	Cây chuối chưa buồng H>1,2 m	cây	2.0	24,000	48,000
d	Về chính sách hỗ trợ				2,761,500
	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp (Hỗ trợ bằng 3 lần giá đất bằng trồng cây hàng năm khác theo Điều 16 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/05/2020 của UBND tỉnh Lai Châu)	m ²	26.3	105,000	2,761,500



